

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST  
Ngày 19 - 02 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Đình Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Đặng Thị Lan Anh.

Ông Hoàng Đức Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Viết T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 22 tháng 5 năm 1987 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 18/8, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; con ông Hoàng Quang N, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Đinh Thị D, sinh năm 1961 có vợ là Vũ Thị Khánh C, sinh năm 1988 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 46/2009/HSST ngày 04/3/2009 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, và các quyết định khác của bản án (đương nhiên được xóa án tích); ngày 26/9/2005 bị Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 175.000 đồng về hành vi Gây rối trật tự Công cộng (đã được xóa). Bị bắt để tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2019 đến ngày 04/12/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh đến nay, có mặt.

**- Bị hại:**

Ông Vũ Huy K, sinh năm 1969; trú tại: Số 1A, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Đỗ Hoàng L, sinh năm 1949; trú tại: Phòng 8, tầng 1503, tòa nhà T, P 8, phường M, quận H, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

2. Anh Nông Hồng H, sinh năm 1985, trú tại: Số 88, đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

3. Chị Vũ Thị Khánh C, sinh năm 1988, trú tại: Số 18/8, đường N, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Vũ Huy K có 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu bạc, biển kiểm soát 29Z - 3xxx, số khung 79213123, số máy 6374894 mua với ông Đỗ Hoàng Lương năm 2014 để sử dụng đi lại và cho thuê xe tự lái lấy tiền và chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Ông Vũ Huy K đã nhiều lần cho Hoàng Viết T thuê xe tự lái với giá 700.000 đồng/ngày, Hoàng Viết T trả xe và trả tiền thuê xe đầy đủ. Khoảng 16 giờ ngày 18/7/2019, Hoàng Viết T gọi điện thoại cho ông Vũ Huy K đặt vấn đề thuê xe tự lái để đi lại, ông Vũ Huy K đồng ý, Hoàng Viết T đến nhà ông Vũ Huy K lấy xe ô tô nhưng hai bên không làm hợp đồng. Ông Vũ Huy K giao xe và chìa khóa xe cho Hoàng Viết T kèm theo trên xe đã có giấy chứng nhận kiểm định, giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô. Hoàng Viết T đang điều khiển xe đi về quê tại thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì anh Nông Hồng H gọi điện cho Hoàng Viết T đòi tiền nợ là 50.000.000 đồng mà Hoàng Viết T đã vay của Nông Hồng H vào tháng 01/2019. Do không có tiền trả nợ, Hoàng Viết T nảy sinh ý định đặt xe ô tô của ông Vũ Huy K với Nông Hồng H làm tin để tiếp tục vay tiền với Nông Hồng H, mục đích trả nợ anh Nông Hồng H và tiêu sài cá nhân. Hoàng Viết T điều khiển xe đến nhà anh Nông Hồng H nói “cho em đặt xe để vay tiền”, anh Nông Hồng H đồng ý, hai bên thỏa thuận đặt xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu bạc, biển kiểm soát 29Z – 3xxx, vay anh Nông Hồng H 100.000.000 đồng để trả nợ cho anh Nông Hồng H 50.000.000 đồng, số tiền còn lại anh Nông Hồng H chuyển vào tài khoản cho Hoàng Viết T và hẹn 10 ngày sau Hoàng Viết T trả tiền và lấy lại xe ô tô, giữa hai bên không viết giấy tờ gì. Sau khi đặt xe xong với Nông Hồng H, Hoàng Viết T nhắn tin bằng số điện thoại 0384.649.888 của mình cho số điện thoại 0912.125.682 của ông Vũ Huy K, với nội dung “em đi có việc mấy hôm đây anh”, ông Vũ Huy K đồng ý. Ngày 19/7/2019, anh Nông Hồng H chuyển vào tài khoản của Tùng 45.000.000 đồng, trừ lại 5.000.000 đồng là tiền lãi của khoản vay lần trước. Mấy ngày sau, ông Vũ Huy K nhiều lần gọi điện cho Hoàng Viết T yêu cầu trả xe, sau đó cách mấy ngày ông Vũ Huy K lại gọi điện cho Hoàng

Viết T yêu cầu trả xe nhưng Hoàng Viết T lấy lý do chưa xong việc và hẹn trả xe sau. Đến cuối tháng 9/2019 Hoàng Viết T tắt điện thoại, trốn tránh không gặp, không liên lạc với ông Vũ Huy K. Đến ngày 26/10/2019, Hoàng Viết T vẫn chưa trả xe, ông Vũ Huy K phát hiện anh Nông Hồng H đang sử dụng xe ô tô của mình nên đã trình báo đến Công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Tại Biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 211/ĐGTSTT ngày 29/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thành phố L kết luận giá trị tài sản chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu bạc, biển kiểm soát 29Z - 3xxx là 160.000.000 đồng.

Về phần dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về phần dân sự, do đã được nhận lại tài sản.

Tại cáo trạng số 17/CT-VKS- HS ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với bị cáo Hoàng Viết T về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn luận tội bị cáo Hoàng Viết T về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Viết T từ 24 đến 30 tháng tù. Về hình phạt bổ sung, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có tài sản riêng. Về vật chứng, áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge, màu xanh. Đối với chiếc xe ô tô, ngày 25/11/2019, Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu bạc, biển kiểm soát 29Z - 3xxx, số khung 79213123, số máy 6374894 cùng 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy bán xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm; 01 giấy chứng nhận kiểm định cho ông Vũ Huy K, nên đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu. Về phần dân sự không xem xét giải quyết do bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 18/7/2019 Hoàng Viết T thuê chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu bạc, biển kiểm soát 29Z - 3xxx trị giá

160.000.000 đồng của ông Vũ Huy K với hình thức xe tự lái để phục vụ việc đi lại của cá nhân. Sau khi thuê được xe, Hoàng Việt T cần tiền để trả nợ và tiêu sài cá nhân đã chiếm đoạt chiếc xe ô tô của ông Vũ Huy K bằng cách thế chấp chiếc xe ô tô với anh Nông Hồng H làm tin để vay anh Nông Hồng H 50.000.000 đồng và gán nợ trước đó 50.000.000 đồng, mục đích để trả nợ và tiêu sài cá nhân dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản, với hành vi thuê tài sản của người khác trị giá 160.000.000 đồng và sử dụng vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản, như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 175 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội và quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình và dư luận xấu trong xã hội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và tại Cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo đã tích cực tác động gia đình giúp bị cáo bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và người bị hại xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án đã được đương nhiên xóa án tích và 01 tiền sự đã được xóa, nay lại tiếp tục phạm tội cho thấy bị cáo là người không chấp hành tốt pháp luật. Do đó, đây cũng là tình tiết xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung, qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge, màu xanh không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu bạc, biển kiểm soát 29Z - 3xxx, số khung 79213123, số máy 6374894, trong quá trình điều tra xác định ông Đỗ Hoàng L đã bán chiếc xe cho ông Vũ Huy K vào năm 2014, nay ông Đỗ Hoàng L không có ý kiến gì về chiếc xe vì không thuộc quyền sở hữu của mình. Ngày 25/11/2019, cơ quan điều tra Công an thành phố L đã trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu bạc, biển kiểm soát 29Z - 3xxx, số khung 79213123, số máy 6374894 cùng 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy bán xe; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm; 01 giấy chứng nhận kiểm định cho ông Vũ Huy K. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về phần dân sự: Chị Vũ Thị Khánh C là vợ của bị cáo Hoàng Việt T đã tự nguyện giúp bị cáo khắc phục hậu quả trả số tiền bị cáo đã thuê xe trong thời gian từ 18/7/2019 đến 26/10/2019 là 50.000.000 đồng cho ông Vũ Huy K và trả số tiền 100.000.000 đồng Hoàng Việt T vay của anh Nông Hồng H. Ông

Vũ Huy K và anh Nông Hồng H không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát luận tội bị cáo và đề nghị giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là đúng pháp luật, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị trên.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tổng đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều có giá trị pháp lý.

[11] Đối với anh Nông Hồng H, nhận đặt chiếc xe để cho Hoàng Việt T vay tiền nhưng Nông Hồng H không biết chiếc xe này do Hoàng Việt T sử dụng vào mục đích bất hợp pháp, do vậy không có cơ sở để xử lý hình sự trong vụ án này.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 61; Điều 62; Điều 65; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 175; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 61; Điều 62; Điều 65; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Việt T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Việt T 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt để đi thi hành án và được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/11/2019 đến ngày 04/12/2019.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Hoàng Việt T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S7 Edge, màu xanh đã qua sử dụng (chi tiết vật chứng trên được ghi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2020 giữa Công an thành phố L với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Việt T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước.

### 5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố L;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố L;
- Cơ quan thi hành án Hình sự Công an thành phố L;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn; Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lương Đình Phương**